TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ÂN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2024/HNGĐ-ST
Ngày 19-6-2024
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Mỹ Hậu;

Bà Bùi Thị Mỹ Hòa.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Y Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định*** *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 37/2024/TLST-HNGĐ ngày 27/02/2024, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/5/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2024/QĐST-HN ngày 03/6/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị H, sinh năm: 1975;

Nơi cư trú: Thôn A, xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Ông Phạm Quốc S, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Thôn A, xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định.

(Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt không có lý do lần 2).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/02/2024 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Võ Thị H *trình bày:*

Về hôn nhân: Bà và ông Phạm Quốc S có thời gian tìm hiểu rồi đi đến hôn nhân. Kết hôn vào ngày 09 tháng 01 năm 1997 tại UBND xã Â, huyện H, tỉnh

Bình Định. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống tại nhà riêng tại Thôn A, huyện H, tỉnh Bình Định, cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc. Mâu thuẫn phát sinh do cả hai tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau dẫn đến thường xuyên cả vã. Ông S còn có thói vũ phu hay đánh đập bà. Dù cả hai đã ngồi lại nói chuyện với nhau để hàn gắn lại mối quan hệ nhưng không có kết quả vì cả hai đã không còn tình cảm. Hai vợ chồng đã không còn sống chung với nhau được khoảng 05 năm. Nay bà nhận thấy vợ chồng tính tình không còn hợp nhau, tình cảm vợ chồng không còn, hai vợ chồng đã không còn sống chung đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu được ly hôn với ông Phạm Quốc S.

Về con chung: Vợ chồng bà có 02 con chung tên Phạm Thị Kim O, sinh ngày 09/10/1997 và Phạm Quyết T, sinh ngày 12/3/2002. Bà xác định các con chung đều đã trưởng thành và tự lập nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu gì.

Ngày 02/5/2024, bà Võ Thị H *có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.*

Đối với bị đơn Phạm Quốc S*:* Kể từ ngày thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ ông S đến làm việc nhưng ông S vẫn không đến Tòa án làm việc; Tòa án đã thực hiện việc tống đạt, niêm yết công khai các thủ tục tố tụng, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông S cũng không đến tham gia. Do đó, Tòa án không ghi nhận được ý kiến và yêu cầu của ông S đối với yêu cầu khởi kiện của bà H.

Đại diện Viện kiểm sát huyện H, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn thụ lý hồ sơ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà Võ Thị H và ông Phạm Quốc S không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà Võ Thị H được ly hôn ông Phạm Quốc S.

Về con chung: Các con chung của nguyên đơn và bị đơn đều đã trưởng thành và tự lập nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn không có tài sản chung và nợ chung nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Võ Thị H có đơn yêu cầu ly hôn ông Phạm Quốc S, đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Phạm Quốc S có đăng kí thường trú tại xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân.

[2] Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần 2 không lý do. Nên HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự, thể hiện bà Võ Thị H và ông Phạm Quốc S có thời gian tìm hiểu và kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định vào ngày 09/01/1997 nên hôn nhân của vợ chồng ông bà là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do hai vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên dẫn đến thường cải vã, hai vợ chồng đã sống ly thân khoảng 05 năm. Nay bà Võ Thị H yêu cầu giải quyết cho bà và ông S được ly hôn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà H và ông S mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cho dù có kéo dài cuộc sống vợ chồng cũng không hạnh phúc và thực tế họ đã không còn sống chung với nhau, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại các Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Con chung của nguyên đơn và bị đơn đều đã trưởng thành và tự lập nên HĐXX không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Võ Thị H và ông Phạm Quốc S không có tài sản chung và nợ chung nên HĐXX không xem xét.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bà Võ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 và khoản 1 Điều 273 Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Bà Võ Thị H được ly hôn ông Phạm Quốc S.

2. Về con chung: Không xem xét.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm, bà Võ Thị H phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004611, ngày 27/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Các bên đương sự;
- CC THADS huyện Hoài Ân;
- UBND xã Ân Thạnh;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Tâm